



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2007/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài Chính)

Tên doanh nghiệp bảo hiểm:

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ FUBON VIỆT NAM

- Kỳ báo cáo: năm 2011 từ 15/12/2010 đến 31/12/2011

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
TÀI SẢN			
I	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn		770,416,949,793
1	Tiền		433,752,401,840
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		329,108,000,000
3	Các khoản phải thu		5,150,530,796
4	Tài sản lưu động khác		2,406,017,157
II	Tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn		51,973,569,500
1	Tài sản cố định		33,187,211,841
	- Nguyên giá		36,039,794,910
	- Khấu hao lũy kế		(2,852,583,069)
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
3	Ký quỹ		12,496,800,000
4	Tài sản khác		6,289,557,659
III	Tổng tài sản		822,390,519,293
CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
IV	Công nợ		20,729,978,095
1	Nợ ngắn hạn		1,321,753,112
2	Nợ dài hạn		13,299,628,566
3	Nợ khác		5,534,144,955
4	Dự phòng nghiệp vụ		574,451,462
V	Nguồn vốn chủ sở hữu		801,660,541,198
1	Nguồn vốn kinh doanh		800,000,000,000
2	Các quỹ		
3	Lợi nhuận chưa phân phối		1,660,541,198
4	Nguồn vốn khác		
VI	Tổng công nợ và vốn chủ sở hữu		822,390,519,293

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Lũy kế
1	Tổng doanh thu		91,099,960,657
	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, môi giới bảo hiểm		1,628,131,788
	Doanh thu về hoạt động tài chính		86,238,318,226
	Doanh thu khác		3,233,510,643
2	Tổng chi phí		76,139,790,893
	Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, môi giới bảo hiểm		4,313,792,260
	Chi phí hoạt động tài chính		-
	Chi phí quản lý doanh nghiệp		71,825,998,633
	Chi phí khác		-
3	Lợi nhuận trước thuế		14,960,169,764
4	Thuế thu nhập phải nộp		(13,299,628,566)
5	Lợi nhuận sau thuế		1,660,541,198

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

(Chỉ áp dụng đối với báo cáo năm)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản cố định/Tổng tài sản	%		6.3
	- Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%		93.7
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%		2.5
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng Nguồn vốn	%		97.5
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần		577.2
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần		39.7
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài	%		1.8
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%		102.0
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%		0.2



KPMG Limited
16 Floor, Pacific Place
825 La Trung Kiet Street
Hoan Kiem Dist., Hanoi, Vietnam

Telephone +84 (0) 2046 1800
Fax +84 (0) 2046 1801
Internet www.kpmg.com/vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi Nhà đầu tư
Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Fubon Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam các báo cáo tài chính của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Fubon Việt Nam ("Công ty") tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và cho giai đoạn từ ngày 15 tháng 12 năm 2010 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2011 mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm được trích lập. Trong báo cáo kiểm toán của chúng tôi phát hành ngày 20 tháng 3 năm 2012, chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt này được trích lập.

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm là nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt này được trích lập.

Đề có thể hiểu rõ hơn về tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho giai đoạn từ ngày 15 tháng 12 năm 2010 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2011 cũng như về phạm vi của công việc kiểm toán, các báo cáo tài chính tóm tắt này phải được đọc trong mối liên hệ với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt này được trích lập cùng với báo cáo kiểm toán tương ứng.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Giấy chứng nhận Đầu tư số: 011043000345
Báo cáo Kiểm toán số: 11-02-023a



(Signature)

Nguyễn Minh Hiếu
Chứng chỉ kiểm toán viên số N.1572/KTV

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2012